

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẬP THẠCH  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HSST  
Ngày 19 tháng 3 năm 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Thị Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Trung Thành  
2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

**- Thư ký phiên toà:** Ông Trần Mạnh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:**  
Ông Ngô Trường Út - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bàn Giản, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/TLST – HS ngày ngày 07 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Anh Đ, sinh ngày: 10/7/1989; tại tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Trần Văn H, sinh năm 1965; mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; vợ: Đào Thị P, sinh năm 1993 (đã ly hôn); con: có 01 con, sinh năm 2009; tiền sự: không; tiền án: (có 02 tiền án), tại Bản án số 18/2012/HSST ngày 08/5/2012 của TAND huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/3/2013 và chấp hành xong về phần án phí ngày 02/7/2012; Bản án số 18/2014/HSST ngày 19/3/2014, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” (ngày phạm tội 30/10/2013), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/5/2022 và chấp hành xong về phần án phí ngày 21/11/2014;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 24/12/2023, Trần Anh Đ đi bộ từ nhà sau đó đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực nhà nghỉ Vạn Phúc thuộc tổ dân phố Tân Phú, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch mục đích để mua ma túy sử dụng. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến gần cổng nhà nghỉ Vạn Phúc Đ xuống xe, gặp một người đàn ông không quen biết đứng ở ven đường, hỏi và mua được của người này 02 gói ma túy heroine với giá 400.000 đồng. Sau đó, Đ cầm 02 gói ma túy vừa mua được đút vào túi áo ngực phía trước bên phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi Đ đi đến trước cổng nhà nghỉ Vạn Phúc thuộc tổ dân phố Tân Phú, thị trấn Lập Thạch thì bị lực lượng công an huyện Lập Thạch kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại túi áo ngực phía trước bên phải của Đ 02 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong 02 gói nhỏ này đều có chất cục bột màu trắng (niêm phòng ký hiệu A1) - Đ khai nhận đây là 02 gói ma túy heroine Đ mua để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 3537/KLGĐ ngày 27/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,2732g (Không phải hai bầy ba hai gam, không kể bao bì)”*.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ được của Đ, Đ khai mua của một người đàn ông đứng ở ven đường gần khu vực nhà nghỉ Vạn Phúc thuộc tổ dân phố Tân Phú, thị trấn Lập Thạch với giá 400.000 đồng. Đ không biết tên tuổi, địa chỉ của người này và không nhận dạng được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS-MT ngày 05 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Trần Anh Đ về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Trần Anh Đ; giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Trần Anh Đ phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 05 năm 03 tháng tù đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy mẫu A1 = 0,2732g heroine, cơ quan giám định hoàn lại A1 = 0,2470g cùng toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Anh Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/12/2023, tại khu vực trước cổng nhà nghỉ Vạn Phúc thuộc tổ dân phố Tân Phú, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Anh Đ có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy heroine khối lượng 0,2732g mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo Trần Anh Đ thực hiện đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

“ 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...o) *Tái phạm nguy hiểm*”

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm rất lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, gây nghiện cho bản thân và kéo theo là các hậu quả

xấu cho sức khỏe bản thân, kinh tế gia đình sa sút và ảnh hưởng xã hội, mà ma túy là nguồn gốc nảy sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật v.v... Mặc dù bị cáo đã hai lần bị TAND huyện Bình Xuyên xử phạt tù về tội “*Cướp giật tài sản*” vào năm 2012 và TAND huyện Lập Thạch xử phạt tù về tội “*Cướp tài sản*” vào năm 2014, chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học, lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Hơn nữa, các hành vi liên quan đến ma túy đã được tuyên truyền giáo dục nhiều, song các tội phạm trên cũng chưa giảm, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động công khai tại khu dân cư là cần thiết, có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh tại địa phương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân, hoàn cảnh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, song dù giảm nhẹ cũng cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ về hành vi bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ được của bị cáo, bị cáo khai mua của một người đàn ông đứng ở ven đường gần khu vực nhà nghỉ Vạn Phúc thuộc tổ dân phố Tân Phú, thị trấn Lập Thạch với giá 400.000 đồng. Bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này và không nhận dạng được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý là phù hợp.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng, bị cáo là người nghiện ma túy; không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu A1 = 0,2732g heroine, cơ quan giám định hoàn lại A1 = 0,2470g cùng toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh Đ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu A1 = 0,2470g heroine, cơ quan giám định hoàn lại cùng toàn bộ bao gói.

*(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2024).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã T, huyện S;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Nga**